

**CÂN ĐỐI NGUỒN THU, CHI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH CẤP TỈNH
VÀ NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2020**

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2019	Ước thực hiện năm 2019	Dự toán năm 2020	So sánh (%)
a	b	1	2	3	4=3/2
A	NGÂN SÁCH CẤP TỈNH				
I	Nguồn thu ngân sách	11.102.057	13.888.960	12.906.006	93%
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	505.375	526.125	725.180	138%
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	10.551.282	11.288.198	12.112.026	107%
-	Thu bổ sung cân đối ngân sách	7.660.365	7.660.365	8.124.951	106%
-	Thu bổ sung có mục tiêu	2.890.917	3.627.833	3.987.075	110%
3	Thu từ nguồn vay của NSDP (vay lại)	35.400	16.715	61.800	370%
4	Thu kết dư, NS cấp dưới nộp		25.713		0%
5	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		2.022.209		0%
6	Thu viện trợ, huy động, đóng góp	10.000	10.000	7.000	70%
II	Chi ngân sách	10.917.857	13.685.622	12.846.006	118%
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp tỉnh	5.803.692	6.894.095	7.237.255	125%
2	Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới	5.104.165	6.781.527	5.601.751	110%
-	Chi bổ sung cân đối ngân sách	4.767.074	4.767.074	5.168.874	108%
-	Chi bổ sung có mục tiêu	337.091	2.014.453	432.877	128%
3	Chi từ nguồn thu viện trợ, huy động, đóng góp	10.000	10.000	7.000	70%
III	Bội chi NSDP/Bội thu NSDP	184.200	184.200	60.000	33%
B	NGÂN SÁCH HUYỆN				
I	Nguồn thu ngân sách	6.381.483	8.153.655	6.880.052	84%
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	1.232.318	1.201.986	1.267.301	105%
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.104.165	6.781.527	5.601.751	83%
-	Thu bổ sung cân đối ngân sách	4.767.074	4.767.074	5.168.874	108%
-	Thu bổ sung có mục tiêu	337.091	2.014.453	432.877	21%
3	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		125.143		0%
4	Thu viện trợ, huy động, đóng góp	45.000	45.000	11.000	24%
II	Chi ngân sách	6.381.483	8.153.655	6.880.052	108%